TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HSST
Ngày: 21-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hòa
Ông Hà Minh Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2019/TLST- HSCTN ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST- HSCTN ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K; Sinh ngày 03 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh B.

Giới tính: Nam.Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Văn Kh; sinh năm 1964; Con bà Nguyễn Thị Kh1; Sinh năm 1971; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ , tam giam từ ngày 25/3/2019 đến ngày 28/8/2019 được tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

- *Bị hại*:

1. Cháu CHOI JI Y; sinh năm 2018(đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại* Cháu CHOI JI Y:

Anh CHOI SANG YE và chị Hoàng Thị Q (là bố mẹ đẻ của nạn nhân CHOI JI Y.

Nơi cư trú: (Hàn Quốc).

Có mặt.

2. Anh CHOI SANG YE; Sinh năm 1980; Quốc tịch Hàn Quốc.

Số hộ chiếu: M16735878.

Nơi cư trú: Seongil,I. Có mặt.

3. Chị Hoàng Thị Q; Sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Seongil,I. Có mặt.

Quê quán: Bản H, xã HT, huyện B, tỉnh L.

4. Chị Hoàng Thị H; Sinh năm 1990. Có mặt.
Trú tại: Bản H, xã HT, huyện B, tỉnh L.
5. Anh Nguyễn Đình T; sinh năm 1978. Có mặt.
Trú tại: Khối phố 5A, thị trấn B, huyện B, tỉnh L.
6.. Hoàng Văn Th; Sinh năm 1997. Có mặt.
Trú tại: Bản H, xã HT, huyện B, tỉnh L.
7. Cháu Hoàng Đức Tr; Sinh năm 2000. Có mặt.
Trú tại: Bản H, xã HT, huyện B, tỉnh L.
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*
1. Anh NguyễnVăn C; sinh năm 1968. Có mặt.
Trú tại: Thôn Cò, xã M, huyện L, tỉnh B.
2. Anh Nguyễn Văn Kh2, sinh năm 1989. Có mặt.
Trú tại: Thôn Cò, xã M, huyện L, tỉnh B.
3. Ông Nguyễn Quảng Y; sinh năm 1974. Có đơn xin xử vắng mặt.
Trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh L
- ***Người phiên dịch***: Bà Nguyễn Hồng M, sinh năm 1990. Có mặt.
Nghề nghiệp: Giảng viên khoa Ngoại ngữ, trường Đại học T.
Nơi cư trú: Tổ 1, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/3/2019, Nguyễn Văn K (có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 06/11/2022) điều khiển xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 đi trên đường Quốc Lộ 1B hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên. Khi đến địa phận Km 134 + 600 Quốc Lộ 1B đoạn thuộc xóm La Đành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, K điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái, đi qua rãnh nước ven đường rồi đâm va vào cây Sấu trước cửa nhà bà Phạm Thị L (Sinh năm 1965, trú tại: Xóm Lành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên) rồi tiếp tục đâm va với xe ô tô INNOVA loại 07 chỗ ngồi BKS: 12A-014.64 do Nguyễn Đình T (sinh năm 1978, trú tại: Khối phố 5A, thị trấn B, huyện B, tỉnh L) điều khiển đi ngược chiều. Trên xe T điều khiển chở chị Hoàng Thị Q (sinh năm 1993); chị Hoàng Thị H (sinh năm 1990); anh Hoàng Văn Th (sinh năm 1997); anh Hoàng Đức Tr (sinh năm 2000) cùng trú tại Bản H, xã HT, huyện B, tỉnh L, và 03 người nam giới có Quốc tịch Hàn Quốc là CHOI SANG YE (sinh năm 1980) là chồng chị Q; 02 người con trai của chị Q và ông CHOI SANG YE là cháu CHOI JI H (sinh năm 2016) và cháu CHOI JI Y (sinh năm 2018), gây ra vụ tai nạn giao thông làm cho xe ô tô BKS: 12A-014.64 do T điều khiển bị đẩy lùi lại phía sau rồi dừng lại. Xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 do K điều khiển tiếp tục đi qua rãnh thoát nước bên trái đường một đoạn dừng lại trên mặt đường Quốc lộ 1B. Hậu quả: Cháu CHOI JI Y (sinh năm 2018) bị thương nặng phải đi cấp cứu tại bệnh viện *Đa khoa* Trung ương T, đến 04 giờ 55 phút cùng ngày thì tử vong. Ông CHOI SANG YE, anh Nguyễn Đình T, chị Hoàng Thị Qh, chị Hoàng Thị H bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung Uơng T; 02 xe

bị hư hỏng. Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, kết quả như sau:

* Khám nghiệm hiện trường:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 24/3/2019 xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa phẳng. Mặt đường rộng 8,0m. Phần đường bên phải hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên rộng 4,4m. Hai bên có rãnh thoát nước. Rãnh thoát nước bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn sâu 0,40m, rộng 0,60m, rãnh nước bên trái hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn sâu 0,40m, rộng 0,60m. Bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn là sân nhà bà Phạm Thị Loan, đo độ mở của sân là 9,25m, sâu 8,00m.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Vị trí (1) miếng vỡ xi măng; Vị trí (2) vết mài trượt tả li đất; Vị trí (3) vết mài trượt cao su; Vị trí (4) cây Sấu; Vị trí (5) vết mài trượt cao su; Vị trí (6) vết cày trượt xi măng; Vị trí (7) vết cày trượt mặt đất; Vị trí (8) cây Sanh; Vị trí (9) xe ô tô BKS: 12A-014.64; Vị trí (10) xe ô tô BKS: 98C-098.84; Vị trí (11) vết mài trượt cao su; Vị trí (12) cột mốc 134+700/QL1B; Vị trí (13) vùng mảnh vỡ.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy cột mốc số 134+700/QL1B nằm bên phải đường hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên làm điểm đo cố định. Thống nhất tất cả các số đo trên hiện trường được đo vuông góc vào mép đường bên phải theo hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn làm chuẩn.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Vị trí (1) là miếng vỡ xi măng mép ngoài rãnh thoát nước bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn bị lực tác động gãy, nứt, vỡ có kích thước (1,3x0,20)m, nằm tại mép đường.

Vị trí (2) là vết mài trượt tả li đất bên trong rãnh thoát nước nằm bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn, vùng dấu vết có chiều Lạng Sơn đi Thái Nguyên. Vết mài trượt dài 4,35m; rộng 0,35m. Đo điểm đầu vết mài trượt vào mép đường là 1,30m; đo điểm cuối ra mép đường là 1,35m. Đo khoảng cách giữa (1) và (2) là 0,5m.

Vị trí (3) là vết mài trượt cao su nằm trên sân nhà bà Phạm Thị Loan, bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn. Vết mài trượt có chiều hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên dài 3,20m. Đo điểm đầu vết mài trượt ra mép đường là 1,60m; đo điểm cuối ra mép đường là 2,25m. Đo khoảng cách giữa (2) và (3) là 1,60m.

Vị trí (4) là cây Sấu trước của nhà bà Phạm Thị Loan hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn, bị lực tác động gây chày, xước thân vỏ, có vùng kích thước từ trên xuống dưới là (3,65x0,30)m. Đo từ gốc cây ra mép đường là 2,30m. Khoảng cách giữa (3) và (4) là 0,35m.

Vị trí (5) là vết mài trượt cao su nằm trước sân nhà bà Phạm Thị Loan hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn. Vùng dấu vết có chiều hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên, chiều dài 2,60m, rộng 0,35m. Đo điểm đầu vết mài trượt ra mép đường là 3,60m; đo điểm cuối vết mài trượt ra mép đường là 3,75m. Đo khoảng cách giữa (4) và (5) là 2,00m.

Vị trí (6) là vết cày trượt mặt sân nhà bà Phạm Thị Loan hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn. Dấu vết có hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên, chiều dài 2,10m. Đo điểm đầu ra mép đường là 1,80m; đo điểm cuối ra mép đường là 2,15m. Đo khoảng cách điểm cuối (5) và (6) là 1,80m.

Vị trí (7) là vết mài trượt mặt đất nằm mép đường bên phải Thái Nguyên đi Lạng Sơn. Dấu vết có hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên, có kích thước (5,90x0,35)m. Đo điểm cuối (7) đến tâm trục trước bên trái (9) là 2,00m.

Vị trí (8) là cây Sanh nằm tại lề đất bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn bị lực tác động gây xước xát thân vỏ, có vùng kích thước (0,65x0,30)m. Đo từ gốc cây ra mép đường là 3,0m. Đo từ gốc cây (8) đến điểm cuối (5) là 1,60m.

Vị trí (9) là xe ô tô 7 chỗ BKS: 12A-014.64 nằm tại bãi đất bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn, đuôi xe chếch hướng Thái Nguyên. Đo từ tâm trục trước bên trái ra mép đường là 1,30m. Đo tâm trục sau bên trái ra mép đường là 0,90m. Đo từ tâm trục trước bên trái (9) đến điểm cuối (7) là 2,00m.

Vị trí (10) là xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 dừng tại vị trí phần đường bên trái hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn. Đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Lạng Sơn. Đo từ tâm trục trước 1 bên trái tính từ trước về sau vào mép đường là 4,35m; đo từ tâm trục 4 bên trái tính từ trước về sau vào mép đường 3,50m. Đo khoảng cách từ trục sau bên trái (9) đến trục 4 bên trái (10) là 19,40m.

Vị trí (11) là vết mài trượt cao su in hằn trên mặt đường. Dấu vết có chiều Lạng Sơn đi Thái Nguyên, có kích thước 0,18m. Đo từ điểm đầu vết mài trượt đến mặt lăn của lốp trước bên phải trục 2 là 3,00m. Đo từ điểm đàu vết mài trượt vào mép đường là 6,10m.

Vị trí (12) là cột mốc số 134+700/QL1B nằm ở mép đường bên phải hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên, là điểm cố định. Đo từ điểm cố định tới trục trước bên phải trục 1 là 19,40m.

Vị trí (13) là vùng mảnh vỡ hỗn hợp nằm ở mép đường bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn. Vùng mảnh vỡ có kích thước (19,40x3,60)m. Đo điểm đầu vùng vỡ ra mép đường là 1,0m. Đo điểm cuối (13) đến tâm trục sau bên trái (9) là 6,80m.

Rà soát mở rộng xung quanh khu vực hiện trường 200m không phát hiện có biển báo nguy hiểm và biển chỉ dẫn.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường nêu trên, có đủ cơ sở kết luận vị trí đâm va giữa 02 xe ô tô là thuộc phần đường bên trái theo hướng Lạng Sơn- Thái Nguyên (bên trái theo chiều đi của xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 do K điều khiển).

* Khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô INNOVA BKS 12A-014.64 do Nguyễn Đình T điều khiển:

Tại biên bản khám phương tiện do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 25/3/2019 xác định:

- Phần đầu xe và sườn xe bên trái bị ngoại lực tác động theo hướng từ trước về sau, từ trái qua phải. ba đờ sốc trước, cản trước bị vỡ kích thước (0,6x0,56)m. Tai xe bên trái bị móp méo kích thước (1,0x1,0)m. Ca bô trước bị móp méo biến dạng kích thước 0,8m x 0,15m. Phần thân xe bị ngoại lực tác động từ trụ cửa trước, hông xe bên trái gãy biến dạng ép sâu vào trong 0,8m, dài 4,5m cao 1,4m. Khung cánh cửa trước và cửa sau bên trái cong vênh biến dạng. Nóc xe bị bóp méo. Ghế lái và hàng ghế khoang giữa bị xô lệnh từ trái qua phải nún sâu vào trong xe. An toàn kỹ thuật xe không kiểm tra được do xe bị hư hỏng nặng.

Xe ô tô tải BKS 99C-098.84 do Nguyễn Văn K điều khiển:

Tại biên bản khám phương tiện thi do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên lập hồi 16 giờ 10 phút ngày 25/3/2019 xác định:

Vỡ mặt nạ phía trước kích thước 1,47m x0,37m. Vỡ kính chắn gió phía trước. Vỡ kính hàng của ca bin. Ốp các bo xít bên trái bị vỡ kích thước 0,3m x 0,2m. Cánh cửa bên trái bị rách tôn, móp méo sô lệnh về phía sau kích thước 1,02m x1,70m. Hệ thống an toàn kỹ thuật của xe, hệ thống lái, phanh hoạt đồng bình thường.

* Khám nghiệm tử thi, các kết luận giám định:

Tại biên bản khám nghiêm tử thi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 24/3/2019 xác định:

Tử thi CHOI JI Y chết hồi 04 giờ 55 phút ngày 24/3/2019, tại Bệnh viện Trung ương T.

Khám bên ngoài: Trang phục và các vật mang theo: Tử thi mặc áo màu xám và bên trong áo màu vàng, quần màu xám, trong đóng bỉm màu xanh, chân đi tất màu vàng. Nhận dạng tử thi: Tử thi là nam giới, họ tên CHOI JI Y**,** sinh ngày 22/6/2018, Quốc tịch Hàn Quốc. Chiều dài tử thi: 0,73m, thể trạng nhỏ.Tình trạng tử thi: Khô, lạnh. Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Tại vùng thái dương đỉnh phải, cách trên gốc tai phải 7cm, có vết sây sát da rải rác trong diện (8x1,5)cm. Vùng trán phải, cách trên cung lông mày phải 1,5cm có vết sây sát da, kích thước (3x1)cm. Vùng trán trái, cách trên cung lông mày trái 0,5cm có vết sây sát da, kích thước 0,5x0,2cm. Mặt trước cẳng chân phải, có vết sây sát da rải rác trong diện (4,5x2,0)cm. Ngoài ra không có dấu vết khác do ngoại lực tác động.

Mổ tử thi: Tổ chức dưới da và cơ vùng đỉnh thái dương hai bên bị bầm tụ máu. Vỡ phức tạp toàn bộ xương hộp sọ. Chảy máu dưới màng cứng hai bên bán cầu não. Dập não thùy đỉnh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 653/KL-PC09 ngày 22/4/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Choi Ji Y, sinh năm 2018, quốc tịch Hàn Quốc bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não: Vỡ toàn bộ xương hộp sọ, chảy tụ máu trong hộp sọ, dập não, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 156/TgT, ngày 28/3/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chị Hoàng Thị H

có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% (Mười một phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 157/TgT, ngày 28/3/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Ông CHOI SANG YE có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 9% (Chín phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết đinh trưng cầu giám định bổ sung số 03, ngày 11/4/2019 đối với ông CHOI SANG YE; tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 187/TgT, ngày 12/4/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Ông CHOI SANG YE có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30% (Ba mươi phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 158/TgT, ngày 28/3/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Anh Nguyễn Đình T có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (Mười năm phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159/TgT, ngày 28/3/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chị Hoàng Thị Q có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi..

Tại bản Kết luận của hội đồng định giá tỉnh Thái Nguyên về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 1737, ngày 15/5/2019 kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản cần định giá của vụ án là 123.000.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu đồng chẵn), trong đó: Xe ô tô TOYOTA INNOVA, BKS: 12A-014.64 là 104.000.000đ (một trăm linh tư triệu đồng); xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 1705, ngày 07/5/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đối với xe ô tô BKS: 12A-014.64 và xe ô tô BKS: 98C-098.84 kết luận: Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển kiểm soát 12A-014.64 trước khi tai nạn: Hệ thống phanh: Cụm bàn đạp chân phanh và cơ cấu phanh liên kết chắc chắn, cơ cấu phanh trên các bánh xe hoạt động bình thường và còn hãm được bánh xe. Không đủ điều kiện để xác định hệ thống phanh của xe ô tô trước khi xảy ra tai nạn có đảm bảo an toàn kỹ thuật không do xe không di chuyển được nên không kiểm tra hiệu quả phanh. Hệ thống lái của xe ô tô đảm bảo an toàn kỹ thuật. Hệ thống đèn, còi của xe ô tô còn hoạt động. Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển kiểm soát 98C-098.84 trước khi xảy ra tai nạn: Hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô đảm bảo an toàn kỹ thuật. Hệ thống đèn, còi của xe ô tô còn hoạt động.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn K lái xe ô tô thuê cho ông Nguyễn Văn C (sinh năm 1968, cư trú tại thôn C, xã M, huyện L, tỉnh B) theo Hợp đồng lao động ký ngày 18/02/2019 và được giao lái xe ô tô tải BKS: 98C-098.84. Ngày 23/3/2019, K nhận lệnh điều động của ông C điều khiển xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 chở hàng cho Công ty TNHH MTV TM và XNK Hiệu Phát đi từ kho của Công ty tại xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến

khu Công nghiệp Nội Bài, thành phố Hà Nội. Trên đường đi đã gây ra vụ tai nạn giao thông trên.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy, chất kích thích khác đối với Nguyễn Văn K xác định: Khi điều khiển xe ô tô tải BKS 98C-098.84, K không có nông độ cồn và chất ma túy, chất kích thích khác trong cơ thể.

* Về dân sự, tại cơ quan điều tra: Ông Nguyễn Văn C là chủ xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản của xe ô tô tải BKS: 98C-098.84. Đại diện hợp pháp của Công ty TNHH MTV TM và XNK Hiệu Phát là ông Ngô Văn D (sinh năm 1976, cư trú tại thôn K, xã T, huyện V, tỉnh L) có số hàng hóa trên xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 xác định không bị thiệt hại tài sản gì và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Anh Nguyễn Đình T yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn K bồi thường thiệt hại số tiền cụ thể:

- Bồi thường thiệt hại tài sản của xe ô tô BKS: 12A-014.64 là: 104.000.000 đồng (Một trăm linh bốn triệu đồng).

Tổn hại 15% sức khỏe của anh T là: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

02 tháng anh T ở nhà, không đi làm (nghề kinh doanh tự do) thiệt hại 500.000 đồng/ngày, tổng số tiền là: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Tổng số tiền anh Nguyễn Đình T yêu cầu bị can Nguyễn Văn K bồi thường là 154.000.000 đồng (Một trăm năm mươi bốn triệu đồng). Anh T đã nhận tiền bồi thường của anh Nguyễn Văn Kh3 là anh trai bị cáo Nguyễn Văn K số tiền: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), các khoản tiền còn lại anh T yêu cầu K bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Anh Hoàng Văn Th và anh Hoàng Đức Tr là hai người ngồi trong xe ô tô INNOVA BKS: 12A-014.64, không bị thương tích gì, cùng có yêu cầu bị can Nguyễn Văn K bồi thường về tổn hại tinh thần mỗi người số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Chị Hoàng Thị H yêu cầu bị can Nguyễn Văn K bồi thường thiệt hại số tiền cụ thể:

Tổn hại 11% sức khỏe của chị H là: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Tổn hại về tinh thần số tiền là: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

03 tháng chị H ở nhà, không đi làm (nghề làm ruộng) số tiền là: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Tổng số tiền chi H yêu cầu Nguyễn Văn K bồi thường là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Chị H đã nhận tiền bồi thường tổn hại về sức khỏe ban đầu của anh Nguyễn Văn Kh3 là anh trai Nguyễn Văn K là: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Chị Hoàng Thị H được sự ủy quyền của em gái là Hoàng Thị Q và em rể là anh CHOI SANG YE yêu cầu Nguyễn Văn K bồi thường thiệt hại số tiền cụ thể:

Tổn hại 24% sức khỏe của chị Q là: 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Tổn hại về tinh thần của chị Q là: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Tổn hại 30% sức khỏe của anh CHOI SANG YE là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Tổn hại về tinh thần của anh CHOI SANG YE là: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

07 tháng anh CHOI SANG YE nghỉ làm (nghề kỹ sư) không có lương để điều trị phục hồi sức khỏe kể từ tháng 3/2019, mức lương tính ra tiền Việt Nam đồng là 65.000.000 đồng/tháng. Tổng số tiền 07 tháng thu nhập của anh CHOI SANG YE chị H yêu cầu bị can Nguyễn Văn K bồi thường là: 455.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi năm triệu đồng).

Số tiền viện phí của ông CHOI SANG YE điều trị tại Hàn Quốc chị Hoa yêu cầu Nguyễn Văn K bồi thường là: 55.000.000 đồng (Năm mươi năm triệu đồng).

Anh CHOI SANG YE đã nhận tiền của anh Nguyễn Văn Kh3 là anh trai của Nguyễn Văn K bồi thường, hỗ trợ ban đầu cho anh CHOI SANG YE và chị Hoàng Thị Q là: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Bà KIM IN S là mẹ đẻ của anh CHOI SANG YE đã nhận tiền chi phí mai táng cho cháu CHOI JI Y (người bị chết trong vụ tai nạn giao thông) là con trai của anh CHOI SANG YE và chị Hoàng Thị Q của anh Nguyễn Văn K3 là anh trai Nguyễn Văn K số tiền là: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Ngoài số tiền nêu trên, chị Hoàng Thị H yêu cầu Nguyễn Văn K bồi thường thiệt hại trong cái chết của cháu CHOI JI Y thêm số tiền là: 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

Anh Nguyễn Văn Kh3 là anh trai của Nguyễn Văn K đã thanh toán toàn bộ chi phí viện phí điều trị tại bệnh viện đa khoa Trung ương T cho anh CHOI SANG YE, bà Hoàng Thị Q, bà Hoàng Thị H, anh Hoàng Đức Tr, anh Hoàng Văn Th là những người bị nạn ngồi trên xe INNOVA biển kiểm soát 12A-014.64, tổng số tiền là 60.000.000VNĐ (Sáu mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, anh CHOI SANG YE, chị Hoàng Thị Q, chị Hoàng Thị H, anh Hoàng Đức Tr, anh Hoàng Văn Th đều xác định toàn bộ tiền viện phí, chi phí cho việc điều trị tại bệnh viện Đa khoa T, Việt Nam, gia đình bị cáo K đã chi trả, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại CHOI JI Y anh CHOI SANG YE và chị Hoàng Thị Q và đồng thời là bị hại đề nghị bị cáo phải bồi thường cụ thể:

Bồi thường tiền mai táng phí cho cháu CHOI JI Y số tiền 40.000.000đồng, tiền tổn thất về tinh thần 149.000.000đồng. Tổng cộng 189.000.000đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền 40.000.000đồng. Còn phải bồi thường số tiền là 149.000.000đồng.

- Bồi thường cho anh Choi Sang Ye: Tiền viện phí phải điều trị tại bệnh viện ở Hàn Quốc là 55.000.000đồng; tiền tổn thất về tinh thần là 60.000.000đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị tại các bệnh viện là 200.000.000đồng (thu nhập mỗi tháng của anh ChoiSang Ye theo bảng lương là 65.000.000đồng tiền Việt Nam); tiền công người phục vụ 40.000.000đồng. Tổng cộng là 350.000.000đồng (ông Choi Sang Ye chỉ đề nghị tính 350.000.000đồng), bị cáo đã bồi thường số tiền là 100.000.000đồng còn phải bồi thường số tiền là 250.000.000đồng.

Bồi thường cho chị Hoàng Thị Q số tiền điều trị răng sau khi tai nạn bị hỏng và phải trồng một răng giả là 92.000.000đồng; tiền tổn thất về tinh thần là

50.000.000đồng; tiền công người chăm sóc là 40.000.000đồng. Tổng cộng là 182.000.000đồng.

Bồi thường cho anh Nguyễn Đình T số tiền thiệt hại tài sản là 100.000.000đồng và tổn thất về tinh thần, tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện và tiền viện phí là 50.000.000đồng. Tổng cộng là 150.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000đồng còn phải bồi thường 50.000.000đồng.

Bồi thường cho chị Hoàng Thị H tổng số tiền là 31.500.000đồng, bị cáo đã bồi thường 12.000.000đồng, còn phải bồi thường 19.500.000đồng.

Bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Hoàng Đức Tr và Hoàng Văn Th mỗi người 1.000.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí bồi thường cho các bị hại toàn bộ khoản tiền mà bị hại đã đề nghị nêu trên.

Anh Nguyễn Văn C là chủ xe ô tô BKS 98C-098.84 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại xe.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn Kh3, anh trai của bị cáo là người đã bồi thường khắc phục hậu quả thay cho bị cáo không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường.

Về vật chứng:

- Các vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu gồm: Sau khi khám nghiệm phương tiện, giám định kỹ thuật an toàn của 02 xe ô tô, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã trả cho ông Nguyễn Văn C xe ô tô BKS: 98C-098.84 và 01 (Một) camera hành trình gắn trên xe; trả lại xe ô tô BKS: 12A-014.64 và giấy tờ xe liên quan cho ông Nguyễn Quảng Y để quản lý và sử dụng theo quy định.

Các vật chứng là giấy tờ có liên quan được chuyên theo hồ sơ vụ án:

01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 240171029817, có giá trị đến ngày 06/11/2022 mang tên Nguyễn Văn K. 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định anh toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô BKS: 98C-098.84, số KC-6924349, có giá trị đến ngày 25/12/2019. 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của chủ xe 98C-098.84, còn hiệu lực đến ngày 26/12/2019. 01 (Một) giấy biên nhận thế chấp đăng ký xe 98C-098.84. Tại phiên tòa, đã trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng còn lại gồm: 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có nhiều mảnh kính vỡ trên cánh cửa phần trước, bên trái xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu M1. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có nhiều mảnh kính vỡ trên ghế bên phải, phía trước xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu M2. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có nhiều mảnh kính vỡ trên cánh cửa phía sau, bên trái xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu M3. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có một số mảnh kính vỡ trên móc kéo cứu hộ phía trước, bên trái xe ô tô BKS: 98C-098.84. Ký hiệu M4. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có nhiều mảnh kính vỡ của kính chắn gió phía sau cánh cửa, bên trái xe ô tô BKS: 98C-098.84. Ký hiệu M5. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có mảnh cây Sấu, tại vị trí số 4 trong sơ đồ hiện trường. Ký hiệu S1. 01 (Một) bì

niêm phong, bên trong có mảnh cây thu trên đầu xe, bên trái của xe ô tô BKS: 98C-098.84. Ký hiệu S2. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có lá cây và mảnh thân cây Sanh tại vị trí số 8 trong sơ đồ hiện trường. Ký hiệu C1. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có lá cây và mảnh cây trên xe đầu xe, bên phải của xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu C2. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có mảnh vật chất trên cánh cửa phía sau, bên trái xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu V1. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có một số mảnh vật chất tại Ba đờ sốc phía trước, bên trái xe ô tô BKS: 98C-098.84. Ký hiệu V2. 01 (Một) bao tải, bên trong có một số mảnh vỡ hỗn hợp thu giữ tại hiện trường. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có mẫu máu tử thi cháu Choi Ji Y, sinh ngày 22/6/2018, quốc tịch Hàn Quốc thu khi khám nghiệm tử thi, ngày 24/3/2019. Ký hiệu NS3. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có mẫu máu của Nguyễn Đình T, sinh năm: 1978 thu tại Khoa Ngoại tim mạch, lồng ngực - Bệnh viện Trung ương T, ngày 26/3/2019. Ký hiệu T1. 01 (Một) bì niêm phong ngày 12/6/2019, bên trong có 01 thiết bị giám sát hành trình VTR-02, SN 88072668. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS (P2) ngày 29 tháng 8 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a,c,d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a,c,d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a,c,d khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Văn K từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo và các bị hại. Bị cáo bồi thường cho gia đình cháu Choi Ji Y 189.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 40.000.000đồng. Còn phải bồi thường số tiền là 149.000.000đồng.

Bồi thường cho anh ChoiSang Ye 350.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền là 100.000.000đồng còn phải bồi thường số tiền là 250.000.000đồng.

Bồi thường cho chị Hoàng Thị Q số tiền là 182.000.000đồng.

Bồi thường cho anh Nguyễn Đình T số tiền thiệt hại tài sản và sức khỏe là 150.000.000đồng, đã bồi thường số tiền 100.000.000đồng còn phải bồi thường 50.000.000đồng.

Bồi thường cho chị Hoàng Thị H tổng số tiền là 31.500.000đồng, bị cáo đã bồi thường 12.000.000đồng, còn phải bồi thường 19.500.000đồng.

Bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Hoàng Đức Tr và Hoàng Văn Th mỗi người 1.000.000đồng.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn K và các giấy tờ xe ô tô BKS 98C-098.84. Trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 thiết bị giám sát hành trình VTR-02, SN 88072668.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo tại địa phương.

Anh CHOI SANG YE và chị Hoàng Thị Q (là bố mẹ đẻ của nạn nhân CHOI JI Y) là Người đại diện hợp pháp cho bị hại Cháu CHOI JI Y đồng thời là người bị hại và các bị hại chị Hoàng Thị H, anh Nguyễn Đình T tranh luận: Về trách nhiệm dân sự. Đề nghị hội đồng xét xử yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền đúng theo yêu cầu của các bị hại tại phiên tòa.

Về trách nhiệm hình sự, Anh CHOI SANG YE và chị Hoàng Thị Q, chị Hoàng Thị H, anh Nguyễn Đình T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo K cho bị cáo K được cải tạo ở nhà để bị cáo có điều kiện lao động trả tiền cho các bị hại.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi các bị hại, mong các bị hại tha thứ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên; Của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra,truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân. Trong vụ án này có bị hại là người ở nước ngoài. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 268 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai: Nguyên nhân gây ra vụ án tai nạn giao thông dẫn đến Cháu CHOI JI Y (sinh năm 2018) tử vong và Ông CHOI SANG YE, anh Nguyễn Đình T, chị Hoàng Thị Q, chị Hoàng Thị H bị thương là do lỗi của bị cáo khi điều khiển

phương tiện tham gia giao thông đã lấn sang làn đường bên trái đâm vào xe ô tô BKS: 12A-014.64 do anh T điều khiển gây tai nạn. Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là hoàn toàn đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án. Phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định thương tích, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/3/2019, Nguyễn Văn K (có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 06/11/2022) điều khiển xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 đi trên đường Quốc Lộ 1B hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên. Khi đến địa phận Km 134 + 600 Quốc Lộ 1B đoạn thuộc xóm La Đành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, K điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái nên đã đâm va với xe ô tô INNOVA loại 07 chỗ ngồi BKS: 12A-014.64 do Nguyễn Đình T điều khiển đi ngược chiều, trên xe chở chị Hoàng Thị Q; chị Hoàng Thị H; anh Hoàng Văn Th; anh Hoàng Đức Tr và 03 người nam giới có Quốc tịch Hàn Quốc là CHOI SANG YE; 02 người con trai của chị Q và ông CHOI SANG YE là cháu CHOI JI H và cháu CHOI JI Y, gây ra vụ tai nạn giao thông làm cho xe ô tô BKS: 12A-014.64 do Tuấn điều khiển bị đẩy lùi lại phía sau rồi dừng lại. Xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 do Khoản điều khiển tiếp tục đi qua rãnh thoát nước bên trái đường một đoạn dừng lại trên mặt đường Quốc lộ 1B. Hậu quả: Cháu CHOI JI Y (sinh năm 2018) bị thương nặng phải đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Trung ương T, đến 04 giờ 55 phút cùng ngày thì tử vong, những người bị thương gồm: Ông CHOI SANG YE bị thương với tổng tỉ lệ thương tật là 30%, anh Nguyễn Đình T là 15%, chị Hoàng Thị Q là 24%, chị Hoàng Thị H là 11%. Xe ô tô TOYOTA INNOVA, BKS: 12A-014.64 bị thiệt hại là 104.000.000đ (một trăm linh tư triệu đồng); xe ô tô tải BKS: 98C-098.84 bị thiệt hại là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng).

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn K đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Nội dung điều luật như sau:

" Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình,...".

Trong vụ án này, bị cáo có lỗi là điều khiển xe ô tô không đúng chiều đi của mình, không đảm bảo an toàn, gây thiệt hại đến tính mạng cho Cháu CHOI JI Y và thiệt hại sức khỏe cho anh CHOI SANG YE, anh Nguyễn Đình T, chị Hoàng Thị Q, chị Hoàng Thị H và tài sản của anh T. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a, c, d, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự như luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Làm chết người;

...,

c. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121;

d. Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng."

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự nơi công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại về các khoản chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại và các bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại và các bị hại chị H, chị Q, anh T, anh Ye đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú ổn định nên có căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xét cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị cáo gây tai nạn, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ khoản tiền chi phí viện phí cho các bị hại tại bệnh viện đa khoa Trung ương T và bồi thường một phần tiền chi phí tổn thất tinh thần cho các bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí bồi thường toàn bộ số tiền mà các bị hại yêu cầu như đã nêu trên cụ thể:

Bị cáo bồi thường cho gia đình cháu Choi Ji Y số tiền 189.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 40.000.000đồng còn phải bồi thường số tiền là 149.000.000đồng.

Bồi thường cho anh Choi Sang Ye số tiền 350.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền là 100.000.000đồng còn phải bồi thường số tiền là 250.000.000đồng.

Bồi thường cho chị Hoàng Thị Q số tiền là 182.000.000đồng.

Bồi thường cho anh Nguyễn Đình T số tiền thiệt hại tài sản và sức khỏe là 150.000.000đồng, đã bồi thường số tiền 100.000.000đồng còn phải bồi thường 50.000.000đồng.

Bồi thường cho chị Hoàng Thị H tổng số tiền là 31.500.000đồng, bị cáo đã bồi thường 12.000.000đồng, còn phải bồi thường 19.500.000đồng.

Bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Hoàng Đức Tr và Hoàng Văn Th mỗi người 1.000.000đồng.

Xét thấy, thỏa thuận về bồi thường giữa người đại diện hợp pháp cho bị hại và các bị hại với bị cáo tại phiên tòa là tự nguyện không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan, anh Kh3 không đề nghị bị cáo trả lại số tiền anh đã bồi thường cho các bị hại, anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo phải trả tiền sửa chữa xe ô tô của anh. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng là giấy tờ có liên quan được chuyển theo hồ sơ vụ án:

01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 240171029817, có giá trị đến ngày 06/11/2022 mang tên Nguyễn Văn K. 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định anh toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô BKS: 98C-098.84, số KC-6924349, có giá trị đến ngày 25/12/2019. 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của chủ xe 98C-098.84, còn hiệu lực đến ngày 26/12/2019. 01 (Một) giấy biên nhận thế chấp đăng ký xe 98C-098.84 đây là các giấy tờ của xe ô tô BKS 98C-098.84. Tại phiên tòa, đã trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với 01 thiết bị giám sát hành trình VTR-02, SN 88072668 quản lý sử dụng cơ quan điều tra đã thu giữ để phục vụ điều tra vụ án. Tại phiên tòa anh Nguyễn Văn C là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh sử dụng. Xét thấy, yêu cầu của anh C là có căn cứ chấp nhận.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

1. Áp dụng điểm a, c, d khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 584,585,586, 589,590,591, 357, 468 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại tổng số tiền là 652.500.000đồng (sáu trăm năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) cụ thể như sau:

2.1 Bồi thường cho gia đình Anh Choi Sang Ye và chị Hoàng Thị Q là người đại diện hợp pháp của cháu Choi Ji Y tổng số tiền là 189.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 40.000.000đồng còn phải bồi thường số tiền là 149.000.000đồng (một trăm bốn mươi chín triệu đồng).

2.2 Bồi thường cho anh Choi Sang Ye tổng số tiền 350.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền là 100.000.000đồng còn phải bồi thường số tiền là 250.000.000đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng).

2.3 Bồi thường cho chị Hoàng Thị Q tổng số tiền là 182.000.000đồng (một trăm tám mươi hai triệu đồng).

2.4 Bồi thường cho anh Nguyễn Đình T tổng số tiền là 150.000.000đồng, đã bồi thường số tiền 100.000.000đồng còn phải bồi thường số tiền là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

2.5 Bồi thường cho chị Hoàng Thị H tổng số tiền là 31.500.000đồng, bị cáo đã bồi thường 12.000.000đồng, còn phải bồi thường số tiền là 19.500.000đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

2.6 Bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Hoàng Đức Tr và Hoàng Văn Th mỗi người 1.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có nhiều mảnh kính vỡ trên cánh cửa phần trước, bên trái xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu M1. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có nhiều mảnh kính vỡ trên ghế bên phải, phía trước xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu M2. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có nhiều mảnh kính vỡ trên cánh cửa phía sau, bên trái xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu M3. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có một số mảnh kính vỡ trên móc kéo cứu hộ phía trước, bên trái xe ô tô BKS: 98C-098.84. Ký hiệu M4. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có nhiều mảnh kính vỡ của kính chắn gió phía sau cánh cửa, bên trái xe ô tô BKS: 98C-098.84. Ký hiệu M5. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có mảnh cây Sấu, tại vị trí số 4 trong sơ đồ hiện trường. Ký hiệu S1. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có mảnh cây thu trên đầu xe, bên trái của xe ô tô BKS: 98C-098.84. Ký hiệu S2. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có lá cây và mảnh thân cây sanh tại vị trí số 8 trong sơ đồ hiện trường. Ký hiệu C1. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có lá cây và mảnh cây trên xe đầu xe, bên phải của xe ô tô Innova BKS: 12A-014.64. Ký hiệu C2. 01 (Một) bao tải, bên trong có một số mảnh vỡ hỗn hợp thu giữ tại hiện trường. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có mẫu máu tử thi cháu Choi Ji Y, sinh ngày 22/6/2018, quốc tịch Hàn Quốc thu khi khám nghiệm tử thi, ngày 24/3/2019. Ký hiệu NS3. 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có mẫu máu của Nguyễn Đình T, sinh năm: 1978 thu tại Khoa Ngoại tim mạch, lồng ngực - Bệnh viện Trung ương T, ngày 26/3/2019. Ký hiệu T1.

Trả lại cho Nguyễn Văn C quản lý, sử dụng 01 (Một) bì niêm phong ngày 12/6/2019, bên trong có 01 thiết bị giám sát hành trình VTR-02, SN 88072668.

Tình trạng vật chứng đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2019 giữa cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 30.100.000đồng (ba mươi triệu một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định: "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi

hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- CA tỉnh TN;
- Cục THA dân sự tỉnh TN;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Phương